

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ST, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 16/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Đinh Văn L, sinh năm 1983;

Chị Đinh Thị L, sinh năm 1994;

Cùng địa chỉ: Thôn MH, xã SB, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Anh Đinh Văn L và chị Đinh Thị L đã thật sự tự nguyện ly hôn.

[2] Anh Đinh Văn L và chị Đinh Thị L đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và các vấn đề khác.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Văn L và chị Đinh Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Đinh Thị Diệu L; sinh ngày 12/10/2010 và Đinh Nhật L; sinh ngày 21/10/2012 cho anh L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ vay chung: Anh Đinh Văn L và chị Đinh Thị L đều trình bày không có.

2. Về lệ phí Tòa án: L phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu hôn nhân và gia đình Anh Đinh Văn L và chị Đinh Thị L thống nhất chịu 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh L, chị L đã nộp 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0004992 ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ST, Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND H. ST;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS H.ST;
- UBND xã SB;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lâm Thị Ánh Tuyết**